

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2021/HS-ST
Ngày 15/6/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phùng Lâm Hồng;

Thẩm phán: Ông Phạm Ngọc Toàn;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lý Phúc Tân, ông Bùi Đức Toàn, bà Nguyễn Thị Kim.

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thu Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Văn Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 15/6/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 15/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2021 đối với:

Bị cáo: **Giàng A T** (Tên gọi khác: Không) Giới tính: Nam.

Sinh năm 1961, tại xã H, thị xã P, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn D, xã H, thị xã P tỉnh Lào Cai.

Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: H'Mông - Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Làm ruộng. Văn hóa: Không biết chữ.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bố đẻ: Giàng A S; Mẹ đẻ: Má Thị S1 (đều đã chết).

Vợ: Sùng Thị M, sinh năm 1966 (là bị hại trong vụ án).

Bị cáo có 04 người con, lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 1996.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 04/01/2021, tạm giam ngày 13/01/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai (Có mặt)

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Bùi Thị N – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- Bị hại: Bà Sùng Thị M. Địa chỉ: Thôn Thào Hồng Dến, xã Mường Hoa, thị xã P, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Ông Nguyễn Xuân T – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào

Cai. Có mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Giàng Seo V. Sinh năm 1992;

+ Chị Ma Thị D1. Sinh năm 1996;

+ Chị Hằng Thị M1. Sinh năm 1977;

+ Chị Giàng Thị S1. Sinh năm 1987.

Cùng địa chỉ: Thôn D, xã H, thị xã P, tỉnh Lào Cai. Đều vắng mặt.

- **Người phiên dịch tiếng Hmông:** Bà Giàng Thị P1. Địa chỉ: phố T1, phường L, thành phố C, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ ngày 4/01/2021 Giàng A T cùng vợ Sùng Thị M đi đến dự đám ma bà Thảo Thị S2 là người cùng thôn và có ăn cơm, uống rượu tại đó. Đến khoảng 17 giờ thì Giàng A T từ đám ma đi về nhà rồi đi ngủ, khoảng 18 giờ 30 thì Sùng Thị M đi về nhà rồi vào nhóm bếp, thấy Sùng Thị M thì Giàng A T nói “*Đun nước để tôi rửa chân, bà là phụ nữ không về sớm lo việc nhà, bà ăn không đủ à, sao về muộn*”, Giàng Thị M liền bảo “*Ông về trước sao không đun nước rửa chân mà lại bảo tôi*” nên hai người lời qua tiếng lại dẫn đến cãi nhau. Giàng A T đi đến giá để dao trên tường bếp lấy 01 con dao nhọn lưỡi bằng kim loại dài 42cm đi đến đứng đối diện với Sùng Thị M rồi dùng phần sống dao giơ lên dứ về phía Sùng Thị M. Thấy vậy Sùng Thị M nói “*Ông giỏi thì ông chém tôi đi, ông chém tôi là tôi đi đến UBND xã kiện ông*” thấy Sùng Thị M nói vậy nên Giàng A T vứt luôn con dao xuống đất. Sau đó Sùng Thị M bỏ đi ra phía ngoài sân vừa đi vừa chửi “*Ông thích giết tôi thì giết đi*”, thấy vậy Giàng A T nói “*Nếu không nghe thì tôi dùng súng bắn*”, nói xong Giàng A T đi đến góc nhà lấy khẩu súng kíp tự chế đã được nhồi đạn ghém từ trước cầm đi ra phía ngoài sân thì thấy Sùng Thị M đi lên đường mòn hướng về nhà con trai là Giàng A Vinh. Giàng A T nhìn thấy Sùng Thị M vừa đi vừa quay mặt về phía Giàng A T chửi, lúc này Giàng A T đứng cách Sùng Thị M khoảng 10,8 mét, Giàng A T dùng tay trái cầm vào phần ốp dưới nòng súng, tay phải cầm vào phần báng súng dương súng lên hướng về phía Sùng Thị M đang chửi bốp cò làm súng nổ đạn gém bay trúng vào mắt trái và vùng mặt Giàng Thị M, hậu quả Sùng Thị M bị thương và được mọi người đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Lào Cai. Đối với Giàng A T sau khi dùng súng kíp bắn Sùng Thị M đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã P đến yêu cầu về trụ sở làm việc, quá trình điều Giàng A T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 06 ngày 12/01/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai kết luận: Đối với Sùng Thị M tại thời điểm giám định: Thị lực mắt trái sáng tối âm tính, thị lực mắt phải 8/10,

mức tổn hại là 41% sức khỏe; Cung lông mày trái (vùng mặt) có vết mô lấy dị vật kích thước (1,5 x 0,2 cm) mức tổn hại là 3% sức khỏe do tổn thương phần mềm; Má trái (vùng mặt) có vết mô lấy dị vật kích thước (1,5 x 0,2cm) mức tổn hại là 3% sức khỏe tổn thương phần mềm; Nhiều dị vật phần mềm vùng mặt, mức độ tổn hại là 07 % sức khỏe do tổn thương phần mềm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 50% sức khỏe. Cơ chế chấn thương; Chấn thương trực tiếp; Vật gây thương tích: Hoả khí.

Tại bản kết luận giám định số 54/21/ TC- ADN ngày 12/ 01/ 2021 của Viện pháp y quốc gia Bộ y tế, đối với mẫu nghi máu ghi thu giữ tại vị trí số 2 và số 03 (thu trong quá trình khám nghiệm hiện trường) kết luận: Thử định tính phát hiện nhanh vết máu người trên chất dịch màu nâu đỏ thu giữ tại hiện trường: Dương tính; ADN thu giữ từ chất dịch màu nâu đỏ thu giữ tại hiện trường trùng khớp hoàn toàn với ADN của Sùng Thị M.

Tại bản kết luận số 244 ngày 11/01/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Đối với 01 khẩu súng tự chế và 02 viên kim loại thu giữ trên người Sùng Thị M gửi giám định là súng kíp, thuộc súng săn, không phải là vũ khí quân dụng. Hiện tại súng còn sử dụng để bắn được, khi sử dụng bắn đạn vào cơ thể người ở khoảng cách 10,8mét gây chết hoặc bị thương.

Dấu vết trên 02 viên bi kim loại gửi giám định không đủ yếu tố để xác định khẩu súng đã bắn.

Tại bản kết luận giám định số 249 ngày 11/01/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận: Đối với 13 (Mười ba) vật hình trụ vỏ giấy màu đỏ, đầu mỗi vật có gắn dây gửi giám định đều là pháo nổ, tổng khối lượng là 20gam (Hai mươi gam).

Bản cáo trạng số 13/CT-VKS-P2 ngày 05/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai đã truy tố bị cáo Giàng A T về tội “*Giết người*” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị cáo Giàng A T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai giữ quyền công tố phát biểu quan điểm: Giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Giàng A T phạm tội “*Giết người*”. Căn cứ vào điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15, 38, 57 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Giàng A T mức án 12 đến 14 năm tù. Về trách nhiệm dân sự, bị hại không đề nghị bị cáo bồi thường nên đề nghị không xem xét giải quyết. Xử lý vật chứng, tuyên án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm: Nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai về tội danh. Về điều luật: ngoài những quy định mà Kiểm sát viên đã đề nghị áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng thêm quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Giàng A T 10 năm tù. Về trách nhiệm dân sự, bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị hại Sùng Thị M trình bày ý kiến: bị hại không yêu cầu bị cáo Giàng A T bồi thường và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị hại trình bày ý kiến: Nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai về tội danh, điều luật áp dụng. Về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Giàng A T mức án 12 đến 14 năm tù như đề nghị của Kiểm sát viên. Về trách nhiệm dân sự, bị hại không yêu cầu bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở khẳng định:

Vào ngày 04/01/2021, xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ nhất trong cuộc sống giữa hai vợ chồng, bị cáo Giàng A T đã có hành vi dùng súng kíp bắn vào vùng mắt trái, vùng mặt của bà Sùng Thị M (vợ bị cáo). Hậu quả làm bà M bị tổn hại 50% sức khỏe. Bị cáo hoàn toàn nhận thức được việc dùng súng kíp bắn vào người bị hại với khoảng cách 10 mét có thể dẫn đến hậu quả chết người nhưng do bực tức bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Hậu quả bị hại không chết nằm ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Giết người” với tình tiết định khung là “có tính chất côn đồ” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 BLHS.

Bản cáo trạng số 13/CT-VKS-P2 ngày 05/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Giàng A T về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo Giàng A T là đặc biệt nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Do đó phải xử lý bị cáo thật nghiêm khắc trước pháp luật và có hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại Sùng Thị M xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Ngoài ra, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt (bị hại chỉ bị tổn hại 50% sức khỏe, hậu quả chết người chưa xảy ra), vì vậy cần áp dụng quy định về quyết định hình phạt trong trường hợp phạm tội chưa đạt để quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

Đối với quan điểm của người bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản Điều 51, áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự và xử phạt bị cáo mức án 10 năm tù là không phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên không được chấp nhận.

Đối với hành vi sử dụng súng kíp tự chế của bị cáo Giàng A T đã bị Chủ tịch UBND thị xã P xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại Quyết định số 220/QĐ-UBND ngày 14/4/2021 với mức phạt tiền là 10.500.000 đồng và tịch thu tang vật vi phạm hành chính.

[4] Về trách nhiệm dân sự

Bị hại Sùng Thị M không yêu cầu bị cáo Giàng A T bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về vật chứng

Đối với những vật chứng là 01 con dao; 02 viên kim loại màu đen; 01 khẩu súng kíp; 01 lọ nhựa bên trong lọ đựng một số hạt kim loại màu đen; 01 mảnh kim loại màu đen: là những vật dụng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Do bị cáo Giàng A T bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Giàng A T phạm tội “*Giết người*”.

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15, 38, 57 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Giàng A T 12 (Mười hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/01/2021.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) con dao (loại dao một lưỡi) có chiều dài 42 cm, phần lưỡi dao được làm bằng kim loại dài 29 cm, bản rộng 4,8 cm, phần chuôi dao được làm bằng gỗ hình trụ tròn có chiều dài 13 cm. Tại phần tiếp giáp giữa lưỡi dao và chuôi dao được thiết kế một vòng kim loại có đường kính 7cm;

- 01 (một) viên kim loại màu đen hình cầu, méo, biến dạng có đường kính 0,3cm;

- 01 (một) viên kim loại màu đen hình cầu, méo, biến dạng có đường kính 0,2 cm ;

- 01 (một) khẩu súng tự chế dài 133,5 cm là súng kíp không phải vũ khí quân dụng, hiện vẫn đang sử dụng được;

- 01 (một) lọ nhựa hình tròn màu đen có nắp đậy màu trắng kích thước cao 7cm, đường kính 3 cm, bên trong lọ đựng một số hạt kim loại màu đen, hình tròn, trong đó có chiều kích thước khác nhau dạng hạt cái, trong đó có 02 hạt to hơn các hạt còn lại;

- 01 (một) mảnh kim loại màu đen có kích thước 1,3x1,6cm được để dưới dạng bệt.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 39 ngày 06/5/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai với Cục thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo bị cáo Giàng A T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại trong vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- CQCSĐT Công an tỉnh;
- CQTHAHS Công an tỉnh;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh;
- Trại tạm giam Lào Cai;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- THA Tòa án 04;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Lâm Hồng